

Số: 273/2024/QĐST-DS

Tân Phú, ngày 16 tháng 05 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 05 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 146/2024/TLST-DS ngày 26 tháng 02 năm 2024 về việc “Kiện đòi tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Phạm Chí T; sinh năm: 1977;

Địa chỉ: A2 KN K82, KP5 Tân Chánh H, Quận 12, Tp.HCM

Bị đơn: Bà Phan Thị Hồng N; sinh năm: 1975;

Địa chỉ: 380/4 Lê Trọng T, phường Tây T, quận Tân Phú, TP.HCM.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[2.1]. Bà Phan Thị Hồng N có trách nhiệm phải trả số tiền gốc 400.000.000 đồng (bốn trăm triệu đồng) cho ông Phạm Chí T.

Phương thức trả: chia làm nhiều lần, mỗi tháng bà Phan Thị Hồng N phải trả 3.000.000 đồng cho ông Phạm Chí T cho đến khi trả hết nợ gốc nêu trên. Trong trường hợp 02 tháng liên tiếp bà Phan Thị Hồng N không trả đúng thỏa thuận, thì ông Phạm Chí T được quyền yêu cầu bà Phan Thị Hồng N phải trả toàn bộ số nợ gốc còn lại.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không tự nguyện thi hành thì người phải thi hành còn phải chịu tiền lãi

đối với số tiền gốc chậm trả; lãi suất được xác định theo thoả thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, nếu không có thoả thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền gốc chậm trả tại thời điểm thi hành án.

[2.2]. Án phí dân sự hòa giải thành là 10.000.000 đồng, mỗi bên phải nộp 50% tiền án phí theo quy định pháp luật, cụ thể:

- Buộc ông Phan Thị Hồng N phải nộp 5.000.000 đồng tiền án phí dân sự
- Buộc ông Phạm Chí T phải nộp 5.000.000 đồng tiền án phí dân sự nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 14.500.000 đồng do ông Phạm Chí T đã nộp theo biên lai thu số 0007641 ngày 26 tháng 02 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Phú. Hoàn trả lại ông T số tiền 9.500.000 đồng theo biên lai tạm ứng án phí nêu trên.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Q. Tân Phú;
- Đương sự;
- Chi cục THADS Q. Tân Phú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Mỹ